

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2023/HSST
Ngày 21/12/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Hội.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh;

2. Ông Thông Minh Tấn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2023/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/TB-HPT ngày 30/11/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T** - Sinh năm: 1988, tại Bình Thuận; Tên gọi khác: (không có); Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: thôn T, xã H, huyện N, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã H, huyện N, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 3/12; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 25/11/2022 bị Công an xã H, huyện N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0010645. Ngày 18/4/2023, Trú đã nộp phạt, đến ngày 09/6/2023 vẫn còn tiền sự.

*** Quan hệ gia đình:** Cha: Nguyễn Thanh C – sinh năm 1966, nghề nghiệp: sửa xe; Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc D – sinh năm 1967, nghề nghiệp: làm nông; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị Thanh T1 – sinh năm 1995, nghề nghiệp: công nhân; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tất cả cùng trú tại thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày

21/7/2023 cho đến nay. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt)
2. Ông Lưu Văn B, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
3. Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
4. Ông Chu Vĩnh T2, sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
5. Ông Nguyễn Thái H1, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
6. Ông Trương Anh T3, sinh năm 1995.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
7. Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
8. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1997.
Địa chỉ: Thôn 3, xã S, huyện T, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
9. Ông Trần Thanh H2, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt)
10. Bà Trần Thị Thanh T1, sinh năm 1995.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (có mặt)
11. Ông Bùi Nhất Đ, sinh năm 1973.
Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt)
12. Ông Trần Văn D1, sinh năm 1969.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B. (vắng mặt – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 09/6/2023, Nguyễn Văn H (sinh năm 1983), Lưu Văn B (sinh năm 1989), Trần Thị Mỹ L (sinh năm 1972), Chu Vĩnh T2 (sinh năm 1987),

Nguyễn Thái H1 (sinh năm 1991), Trương Anh T3 (sinh năm 1995), Nguyễn Văn T4 (sinh năm 1981) cùng trú xã H, huyện N, tỉnh B; Nguyễn Văn N (sinh năm 1997, trú thôn 3 xã S, huyện T, tỉnh B) và Nguyễn Thanh T đến quán cà phê của ông Trần Thanh H2 (sinh năm 1980) ở thôn S, xã H, huyện N, tỉnh B để uống cà phê. Tại đây, các đối tượng sử dụng điện thoại Oppo của Nguyễn Thanh T vào xem đá gà trực tuyến, sau đó tự bắt cặp và cá cược riêng lẻ dưới hình thức cá độ đá gà được thua bằng tiền với nhau. Số tiền đặt cược mỗi ván dao động từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Sau khi kết thúc trận đá gà, người nào thua phải chung chi tiền cho người thắng. Cả nhóm chơi đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Hàm Thuận Nam phát hiện và bắt quả tang.

Tang vật thu giữ bao gồm:

- Thu giữ tiền Việt Nam đồng trên người của Lưu Văn B là 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng; Nguyễn Văn N là 3.000.000 (ba triệu) đồng; Nguyễn Thanh T là 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng; Trần Thị Mỹ L là 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng; Chu Vĩnh T2 là 11.200.000 (mười một triệu hai trăm nghìn) đồng (cầm trên tay là 2.000.000 đồng, trong túi quần là 9.200.000 đồng); Nguyễn Thái H1 là 2.700.000 (hai triệu bảy trăm nghìn) đồng; Trương Anh T3 là 2.120.000 (hai triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng; Nguyễn Văn T4 là 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 7, số IMEI1: 868574063537257 và số IMEI2: 868574063537240.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau:

- Nguyễn Thanh T sử dụng 2.100.000 đồng để đánh bạc, T đã tham gia cá cược với H1 (hai ván), H (một ván), T3 (năm ván), số tiền cá cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang không thắng không thua.

- Nguyễn Văn H sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, H tham gia cá cược với T (một ván), T4 (một ván), H1 (một ván); số tiền cá cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thua hết số tiền trên.

- Lưu Văn B mang theo 1.550.000 đồng, sử dụng 450.000 đồng để đánh bạc, B cá cược với N (một ván), T4 (một ván) và L (một ván); mỗi ván từ 50.000 đồng đến 250.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thua 350.000 đồng.

- Nguyễn Văn N sử dụng 2.950.000 đồng để đánh bạc, N cá cược với B (hai ván), số tiền cá cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang đang thắng 50.000 đồng.

- Trần Thị Mỹ L sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc, L cá cược với B (một ván), hùn tiền với T4 cá cược với T3 (một ván) và hùn tiền với H1 cá cược với H (một

ván); số tiền cá cược từ 100.000 đồng đến 250.000 đồng. Khi bị bắt quả tang đang thắng 200.000 đồng;

- Chu Vĩnh T2 mang theo 11.000.000 đồng, sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại bọc trong túi quần không sử dụng để đánh bạc; T2 cá cược với H1 một ván với số tiền 300.000 đồng. Khi bị bắt đang thắng 300.000 đồng.

- Nguyễn Thái H1 mang theo 2.800.000 đồng, sử dụng 1.600.000 đồng để đánh bạc, H1 cá cược với T2 (một ván), H (một ván), T (hai ván); số tiền cá cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang đang thua 100.000 đồng.

- Trương Anh T3 sử dụng 2.400.000 đồng để đánh bạc, T3 cá cược với T (năm ván) và T4 (một ván), số tiền cá cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi bị bắt đang thua số tiền 300.000 đồng.

- Nguyễn Văn T4 mang theo 2.500.000 đồng, sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, T4 cá cược với L (một ván) và H (một ván), số tiền đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị bắt thua hết số tiền 150.000 đồng.

Đây là hình thức đánh bạc nhiều người chơi với nhau, tuy nhiên các đối tượng tự bắt cặp và tự cá cược với nhau theo từng trận đá gà, việc bắt cặp là không cố định, có trận bắt với người này có trận bắt với người khác, số tiền cá cược của mỗi người trong từng ván dao động từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của mỗi cặp trong mỗi trận đều dưới 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được: ngày 25/11/2022 Nguyễn Thanh T đã bị Công an xã H, huyện N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" dưới hình thức xóc bầu của xảy ra vào ngày 25/10/2022 tại thôn M, xã H, huyện N theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0010645. Ngày 18/4/2023, T đã nộp phạt, đến ngày 09/6/2023 vẫn còn tiền sự.

Đối với các đối tượng Lưu Văn B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Trần Thị Mỹ L, Chu Vĩnh T2, Nguyễn Thái H1, Trương Anh T3 và Nguyễn Văn T4, số tiền dùng vào việc đánh bạc của mỗi người là dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính hoặc kết án về hành vi quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự, nên hành vi "đánh bạc" lần này của B, N, H, L, T2, H1, T3 và T4 chưa đủ yếu tố cấu thành tội "đánh bạc" theo quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Công an huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi "đánh bạc" là có căn cứ.

Đối với chủ quán cà phê là ông Trần Thanh H2, quá trình các đối tượng tham gia đánh bạc tại quán thì ông H2 đang bán nước giải khát, không biết các đối tượng cá cược với nhau như thế nào, ông H2 cũng không có hành vi tổ chức đánh bạc hay thu tiền xâu, việc đánh bạc của các đối tượng là tự phát. Do đó, việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông H2 là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 148/CT-VKSHTN-HS ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 148/CT-VKSHTN-HS ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng .

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 7, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của Trần Thị Thanh T1 (sinh năm 1995, trú thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B) là vợ của bị cáo Nguyễn Thanh T, vào ngày 09/6/2023, T mượn điện thoại của Thủy để đi mua thanh long nên T1 đồng ý. Việc Nguyễn Thanh T sử dụng điện thoại trên để tham gia đánh bạc thì Trần Thị Thanh T1 không biết. Do đó, cơ quan điều tra trả lại tài sản trên cho Trần Thị Thanh T1 là có căn cứ.

Đề nghị tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.250.000 (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc, trong đó:

Khấu trừ vào khoản tiền 25.120.000 (Hai mươi lăm triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng đã thu giữ của các đối tượng - đang được tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1054626.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Hàm Thuận Nam; đề nghị HĐXX tuyên trả lại số tiền 13.870.000 (Mười ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng mà các đối tượng không sử dụng để đánh bạc, cụ thể: trả lại cho Lưu Văn B 1.100.000 đồng, trả lại cho Chu Vĩnh T2 9.200.000 đồng, trả lại cho Nguyễn Thái H1 1.200.000 đồng, trả lại cho Nguyễn Văn T4 2.350.000 đồng, trả lại cho Trương Anh T3 20.000 đồng.

Đối với các đối tượng Lưu Văn B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Trần Thị Mỹ L, Chu Vĩnh T2, Nguyễn Thái H1, Trương Anh T3 và Nguyễn Văn T4, số tiền dùng vào việc đánh bạc của mỗi người là dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính hoặc kết án về hành vi quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự, nên hành vi “đánh bạc” lần này của B, N, H, L, T2, H1, T3 và T4 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy,

Công an huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi "đánh bạc" là có căn cứ.

Đối với chủ quán cà phê là ông Trần Thanh H2, quá trình các đối tượng tham gia đánh bạc tại quán thì ông H2 đang bận bán nước giải khát, không biết các đối tượng cá cược với nhau như thế nào, ông H2 cũng không có hành vi tổ chức đánh bạc hay thu tiền xâu, việc đánh bạc của các đối tượng là tự phát. Do đó, việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông H2 là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Hàm Thuận Nam, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về xét xử vắng mặt: Hầu hết những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án (ngoại trừ bà Trần Thị Thanh T1) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa (08 người có đơn đề nghị xét xử vắng mặt). Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã thu thập lời khai của những người này, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức rõ việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi, muốn có tiền một cách dễ dàng mà không phải lao động nên vào khoảng 12 giờ ngày 09/6/2023, Nguyễn Thanh T đã cùng với Nguyễn Văn H, Lưu Văn B, Trần Thị Mỹ L, Chu Vĩnh T2, Nguyễn Thái H1, Trương Anh T3, Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Văn N đánh bạc dưới hình thức cá độ đá gà được thua bằng tiền tại quán cà phê của Trần

Thanh H2 ở thôn S, xã H, huyện N, tỉnh B và bị Công an huyện Hàm Thuận Nam kiểm tra, phát hiện vào lúc 13 giờ 40 phút cùng ngày. Các đối tượng tự bắt cặp và cá cược riêng lẻ với nhau theo từng trận đá gà, tổng số tiền dùng đánh bạc của mỗi cặp trong mỗi trận đá gà đều dưới 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Quá trình điều tra, đã xác định được bị cáo Nguyễn Thanh T bị Công an xã H, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (dưới hình thức xóc đĩa) – theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0010645 ngày 25/11/2022 (Nguyễn Thanh T chấp hành nộp phạt ngày 18/4/2023); tính đến ngày bị cáo bị bắt quả tang hành vi đánh bạc trong vụ án này (ngày 09/6/2023) vẫn chưa hết thời hạn để được xem là chưa bị xử lý hành chính. Do vậy, mặc dù số tiền đánh bạc của Nguyễn Thanh T trong vụ án này là dưới 5.000.000 đồng; tuy nhiên, do bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” – mà lại tiếp tục vi phạm, nên hành vi đánh bạc lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yếu tố nhân thân, tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với bị cáo.

Quyết định hình phạt: Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, cần thiết phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các yếu tố nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố nhân thân khác và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để có hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng, Hội đồng xét xử xét thấy số tiền đánh bạc không nhiều, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội; đồng thời, bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trong vụ án này có nhiều người tham gia đánh bạc, kết quả điều tra xác định đây là hình thức đánh bạc nhiều người chơi với nhau, tuy nhiên các đối tượng tự bắt cặp và tự cá cược với nhau theo từng trận đá gà, việc bắt cặp là không cố định, có trận bắt với người này có trận bắt với người khác, số tiền cá cược của mỗi người trong từng ván dao động từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của mỗi cặp trong mỗi trận đều dưới 5.000.000 đồng. Đối với các đối tượng Lưu Văn

B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Trần Thị Mỹ L, Chu Vĩnh T2, Nguyễn Thái H1, Trương Anh T3 và Nguyễn Văn T4, số tiền dùng vào việc đánh bạc của mỗi người là dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính hoặc kết án về hành vi quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự, nên hành vi “đánh bạc” lần này của B, N, H, L, T2, H1, T3 và T4 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Công an huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi "đánh bạc" là có căn cứ.

Đối với chủ quán cà phê là ông Trần Thanh H2, quá trình các đối tượng tham gia đánh bạc tại quán thì ông H2 đang bán nước giải khát, không biết các đối tượng cá cược với nhau như thế nào, ông H2 cũng không có hành vi tổ chức đánh bạc hay thu tiền xâu, việc đánh bạc của các đối tượng là tự phát. Do đó, việc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xử lý đối với ông H2 là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 7, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của Trần Thị Thanh T1 (sinh năm 1995, trú thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B) là vợ của bị cáo Nguyễn Thanh T, vào ngày 09/6/2023, Trí mượn điện thoại của Thủy để đi mua thanh long nên Thủy đồng ý. Việc Nguyễn Thanh T sử dụng điện thoại trên để tham gia đánh bạc thì Trần Thị Thanh T1 không biết. Do đó, cơ quan điều tra trả lại tài sản trên cho Trần Thị Thanh T1 là có căn cứ.

Đối với số tiền 11.250.000 (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc và tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc; căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự, Tòa án xét thấy cần phải tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; khấu trừ vào khoản tiền 25.120.000 (hai mươi lăm triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng đã thu giữ các đối tượng - đang được tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1054626.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Hàm Thuận Nam, trả lại số tiền 13.870.000 (mười ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng mà các đối tượng không sử dụng để đánh bạc, cụ thể: trả lại cho Lưu Văn B 1.100.000 đồng, trả lại cho Chu Vĩnh T2 9.200.000 đồng, trả lại cho Nguyễn Thái H1 1.200.000 đồng, trả lại cho Nguyễn Văn T4 2.350.000 đồng, trả lại cho Trương Anh T3 20.000 đồng.

[6] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.250.000 (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng - là số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc và tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc; khấu trừ vào khoản tiền 25.120.000 (hai mươi lăm triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng - đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang - hiện đang được tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1054626.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Hàm Thuận Nam - theo Giấy nộp tiền ngày 24/11/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Thuận Nam phát hành; trả lại số tiền 13.870.000 (Mười ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng mà các đối tượng không sử dụng để đánh bạc, cụ thể: Trả lại cho Lưu Văn B 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm ngàn đồng), trả lại cho Chu Vĩnh T2 9.200.000 đồng (Chín triệu hai trăm ngàn đồng), trả lại cho Nguyễn Thái H1 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng), trả lại cho Nguyễn Văn T4 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng), trả lại cho Trương Anh T3 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/12/2023). Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- CA huyện Hàm Thuận Nam;
- THADS Hàm Thuận Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Hội

